TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 157/2024/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Bến Tre, ngày 25 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE - TỈNH BẾN TRE

Căn cứ các Điều 212, 213 và 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 218/2024/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2024 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Nguyễn Minh C, sinh năm 1979;

Nơi cư trú: Số 49C, Khu phố B, Phường T, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

- Bà Bùi Thị H, sinh năm 1980;

Nơi cư trú: Thôn X, xã V, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Ông Nguyễn Minh C và Bùi Thị H tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường T, thành phố BT, tỉnh Bến Tre vào ngày 15/11/2005 nên hôn nhân của ông bà là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt và bản tự khai, ông Nguyễn Minh C và Bùi Thị H tự nguyện ly hôn với nhau là phù hợp theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Ông Nguyễn Minh C và Bùi Thị H cùng khai không có nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Ông Nguyễn Minh C và Bùi Thị H cùng khai không có nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[4] Về nợ chung: Ông Nguyễn Minh C và Bùi Thị H cùng khai không có nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[5] Lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), ông Nguyễn Minh C và Bùi Thị H phải chịu.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản về việc không tiến hành hòa giải đoàn tụ được, ghi nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Minh C và Bùi Thị H tự nguyện thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: Ông Nguyễn Minh C và Bùi Thị H cùng khai không có nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

- Về tài sản chung: Ông Nguyễn Minh C và Bùi Thị H cùng khai không có nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Ông Nguyễn Minh C và Bùi Thị H cùng khai không có nợ chung nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) do ông Nguyễn Minh C và Bùi Thị H phải chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà ông Nguyễn Minh C và Bùi Thị H đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004494 ngày 30 tháng 5 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre. Ông Nguyễn Minh Châu và Bùi Thị Huyền đã thực hiện xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP Bến Tre;
- UBND Phường T, thành phố BT, tỉnh Bến Tre;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Hoàng Út